

Số: 247/2022/QĐST-HNGĐ

Bình Thạnh, ngày 02 tháng 3 năm 2022

**QUẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ Điều 212, Điều 213, Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 59, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 0060/2022/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 01 năm 2022 về việc “Thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Ông **Vũ Công U**, sinh năm 1974, địa chỉ: 118/86 Bạch Đằng, Phường H, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh.

Và Bà **Hồ Thị Trúc Q**, sinh năm 1974, địa chỉ: 118/86 Bạch Đằng, Phường H, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Căn cứ đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và các biên bản tại Tòa án, các đương sự đã thỏa thuận được những nội dung sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Vũ Công U và bà Hồ Thị Trúc Q thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Ông bà có 02 con chung tên là Vũ Minh T sinh ngày 03/11/2003 (đã trưởng thành) và Vũ Minh Tu sinh ngày 27/11/2006. Ông bà thỏa thuận giao trẻ Vũ Minh Tu sinh ngày 27/11/2006 cho ông U trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, ông U không yêu cầu bà Q cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Lệ phí thuận tình ly hôn là 300.000 đồng, ông Vũ Công U và bà Hồ Thị Trúc Q phải nộp.

Xét việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của Luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó

**QUẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Hồ Thị Trúc Q và ông Vũ Công U thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 15, qUển số 01 do Ủy ban nhân dân Phường H, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 15/01/2003 cho bà Hồ Thị Trúc Q và ông Vũ Công U hết hiệu lực kể từ ngày ban hành qUết định này.

- Về con chung: Ông bà có hai con chung tên là Vũ Minh T sinh ngày 03/11/2003 (đã trưởng thành) và Vũ Minh Tu sinh ngày 27/11/2006. Đôi bên thỏa thuận giao trẻ Vũ Minh Tu sinh ngày 27/11/2006 cho ông U trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Do có đủ điều kiện nuôi con nên ông U không yêu cầu bà Q cấp dưỡng nuôi con.

Bà Q được qUền thăm nom, chăm sóc giáo dục con chung, vì lợi ích của con khi có lý do chính đáng một hoặc cả hai bên có qUền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như mức cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn.

- Về tài sản chung, nợ chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải qUết.

2. Về lệ phí: Lệ phí thuận tình ly hôn là 300.000 đồng, bà Hồ Thị Trúc Q và ông Vũ Công U tự nguyện nộp nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2021/0000455 ngày 11 tháng 1 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Thạnh. Bà Hồ Thị Trúc Q và ông Vũ Công U đã nộp đủ lệ phí.

3. QUết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự ngUện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND Q.Bình Thạnh;
- UBND Phường H, quận Bình Thạnh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Vũ Thị Ngọc Yến**